

Số: 423/2024/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 17 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 397/2024/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký thường trú: Đội 08, thôn T, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký thường trú: Đội 08, thôn T, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn K.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn Ngọc H, sinh ngày 01/12/2020. Hiện nay cháu H đang ở với anh K. Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn K thống nhất thoả thuận: anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Nguyễn Văn Ngọc H, sinh ngày 01/12/2020 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thoả thuận thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn K về việc không yêu cầu chị Nguyễn Thị Y cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các bên có thoả thuận thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Y được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: chị Nguyễn Thị Y tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Nguyễn Thị Y số tiền 150.000 đồng (Được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008246 ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhân :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- **UBND xã Phùng Xá;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC**

**Thẩm phán**

**Lê Việt Cường**